

Số: 74/TB-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày 18 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức cấp xã thành phố Lạng Sơn năm 2025

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về ban hành quy chế tổ chức tuyển dụng công chức phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao số lượng cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở phường, xã, thị trấn trên địa bàn các huyện, thành phố năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND thành phố Lạng Sơn về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở phường, xã trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn về kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2025 cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG BIÊN CHẾ CẦN TUYỂN DỤNG

Nhu cầu tuyển dụng công chức tại Ủy ban nhân dân các phường, xã năm 2025 gồm 16 chỉ tiêu như sau:

1. Chức danh Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 02 người.
2. Chức danh Văn hóa - Xã hội: 01 người.
3. Chức danh Văn phòng - Thống kê: 01 người.
4. Chức danh Tài chính - Kế toán: 08 người
5. Chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự: 04 người.

(Có biểu chi tiết về nhu cầu của chức danh cần tuyển kèm theo)

II. SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM THỰC HIỆN VIỆC THI TUYỂN, XÉT TUYỂN

1. Xét tuyển:

- Chức danh Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 02 người.
- Chức danh Văn hóa - Xã hội: 01 người.
- Chức danh Văn phòng - Thống kê: 01 người.
- Chức danh Tài chính - Kế toán: 08 người.
- Chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự: 04 người.

2. Thi tuyển: (trong trường hợp còn chỉ tiêu thi tuyển sau xét tuyển)

- Chức danh Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 02 người.
- Chức danh Văn hóa - Xã hội: 01 người.
- Chức danh Văn phòng - Thống kê: 01 người.
- Chức danh Tài chính - Kế toán: 08 người.

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật Cán bộ, công chức và các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND, cụ thể:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp theo yêu cầu vị trí cần tuyển.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp cao đẳng trở lên (đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự) và đại học trở lên (đối với các chức danh công chức cấp xã khác).

- Ngành đào tạo: Có ngành đào tạo phù hợp với từng chức danh công chức được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã phải có khả năng phối hợp với các đơn vị quân đội nhân dân, công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, tài sản của Nhà nước và bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân; chấp hành nghiêm đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước..

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

IV. THỜI HẠN, ĐỊA CHỈ TIẾP NHẬN, PHƯƠNG THỨC TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời hạn: 30 ngày

Bắt đầu tiếp nhận từ ngày **19/02/2025 đến hết ngày 20/3/2025** (trong giờ hành chính, các ngày làm việc, cụ thể: Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, Buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút). Số điện thoại: **02053 775.399**.

2. Đơn vị, địa chỉ tiếp nhận: Phòng Nội vụ thành phố Lạng Sơn. Địa chỉ tầng 3, trụ sở UBND thành phố Lạng Sơn (Số 02, đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn)

3. Phương thức tiếp nhận: Nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính.

Đối với Phiếu đăng ký dự tuyển gửi theo đường bưu chính, thời hạn tiếp nhận tính theo dấu bưu điện từ ngày **19/02/2025 đến hết ngày 20/3/2025**.

4. Các yêu cầu về Phiếu, hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người đăng ký nộp Phiếu đăng ký dự tuyển được sử dụng theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ và bản sao bằng Tốt nghiệp trình độ chuyên môn.

(có Mẫu phiếu kèm theo Thông báo này)

Yêu cầu: Phiếu đăng ký dự tuyển phải kê khai đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu, người đăng ký dự tuyển chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển và ký vào mép phải phía dưới tất cả các trang của Phiếu dự tuyển (riêng trang cuối cùng ký, ghi rõ họ và tên vào dưới phần “NGƯỜI VIẾT PHIẾU”).

Đối với trường hợp thuộc diện xét tuyển: Ngoài Phiếu đăng ký dự tuyển, bản sao Bằng tốt nghiệp chuyên môn cần nộp thêm các giấy tờ sau:

- Bản sao Quyết định cử đi học theo chế độ cử tuyển (nếu là đối tượng Người học theo chế độ cử tuyển).

- Bản sao các giấy chứng nhận, văn bằng có liên quan (nếu là đối tượng Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng).

V. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

Việc tuyển dụng công chức cấp xã được thực hiện thông qua xét tuyển, thi tuyển.

1. Xét tuyển công chức

1.1. Đối tượng xét tuyển

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 19 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND, cụ thể: “**Điều 19. Đối tượng xét tuyển**

1. Việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển được thực hiện đối với các nhóm đối tượng sau đây:

a) Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

b) Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học;

c) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng;

d) Người đăng ký dự tuyển vào chức danh công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.”

1.2. Hình thức, nội dung xét tuyển

Thực hiện theo Điều 20 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND, cụ thể:

“Điều 20. Hình thức, nội dung xét tuyển

1. Xét tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển;

Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự phỏng vấn có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

Thang điểm: 100 điểm.”

1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

Thực hiện theo Điều 21 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND, cụ thể:

“Điều 21. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 4 Quy chế này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của chức danh cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.”

* **Lưu ý:** Trường hợp người dự tuyển thuộc diện xét tuyển tham gia xét tuyển mà không trúng tuyển thì được chuyển sang thi tuyển.

2. Thi tuyển công chức: (Trong trường hợp vị trí chức danh cần tuyển có người dự tuyển thuộc diện xét tuyển đã trúng tuyển thì không thực hiện thi tuyển đối với vị trí đã có người trúng tuyển, hết chỉ tiêu).

2.1. Đối tượng thi tuyển

Thực hiện theo Điều 22 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND, cụ thể:

“Điều 22. Đối tượng thi tuyển

Thực hiện thi tuyển đối với các chức danh sau:

1. Văn phòng - Thống kê;
2. Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã);
3. Tài chính - Kế toán;
4. Tư pháp - Hộ tịch;
5. Văn hóa - Xã hội.”

2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính; nội dung thi gồm 01 phần, cụ thể như sau:

Thi Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ. Thời gian thi 60 phút;

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho phần thi; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho phần thi thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Không tổ chức thi Phần II: Ngoại ngữ do chức danh công chức cấp xã không yêu cầu trình độ ngoại ngữ.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Chủ tịch UBND thành phố quyết định một trong ba hình thức thi: Phỏng vấn; viết; kết hợp phỏng vấn và viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị); thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề). Trường hợp lựa chọn hình thức thi kết hợp phỏng vấn và viết thì thời gian thi phỏng vấn và thời gian thi viết được thực hiện theo quy định tại điểm này.

- Thang điểm (thi phỏng vấn, thi viết): 100 điểm. Trường hợp lựa chọn hình thức thi kết hợp phỏng vấn và viết thì tỷ lệ điểm phỏng vấn và viết do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định nhưng phải bảo đảm có tổng là 100 điểm.

2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

Thực hiện tương ứng với các nội dung tại Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ- CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ (được sửa đổi bởi Nghị định số 116/2024/NĐ- CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ), cụ thể:

“Điều 9. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Trường hợp thi kết hợp viết và phỏng vấn thì phải dự thi đủ cả 02 bài thi (viết và phỏng vấn) và có kết quả đạt từ 50% trở lên điểm tối đa của mỗi bài thi;

b) Có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, kể cả đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn;

b) Người có số điểm của bài thi viết ở vòng 2 cao hơn trong trường hợp lựa chọn hình thức kết hợp viết và phỏng vấn;

c) Người đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức và được miễn thi vòng 1;

d) Người có kết quả kiểm định chất lượng đầu vào công chức cao hơn trong trường hợp cùng được miễn thi vòng 1;

đ) Người có số câu trả lời đúng môn kiến thức chung ở vòng 1 nhiều hơn trong trường hợp cùng dự thi vòng 1.

Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản này thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

3. Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau

ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau”.

3. Thời gian, địa điểm xét tuyển, thi tuyển

3.1. Thời gian: Dự kiến vào cuối tháng 3 và tháng 4 năm 2025. Thời gian cụ thể sẽ được Hội đồng tuyển dụng thông báo bằng văn bản.

3.2. Địa điểm:

- Xét tuyển: Dự kiến tại Hội trường tầng 4, trụ sở UBND thành phố Lạng Sơn (Số 02, đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn)

- Thi tuyển: Dự kiến tại Trường Tiểu học Vĩnh Trại thành phố Lạng Sơn, (Số 01, ngõ 02, đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn)

4. Hình thức thông báo tới người dự tuyển: Trên Trang thông tin điện tử thành phố Lạng Sơn. Tên miền Trang TTĐT: <http://thanhpho.langson.gov.vn/> và gửi trực tiếp bằng văn bản đến người dự tuyển.

VI. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ (được sửa đổi bởi Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ), Điều 4 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

“Điều 5. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân

sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu

tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.”

Thông báo này được thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của thành phố và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban Chỉ huy Quân sự TP;
- Văn phòng HĐND và UBND TP (đăng tải trên Trang thông tin điện tử TP);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND TP;
- Trung tâm VH và TT TP (thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng);
- UBND các phường, xã (niêm yết);
- Lưu: VT, HSTD ((TTPT)06b.

(B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạnh